

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG
TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày: 08-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn; Ông Vũ Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXX-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Mỹ L (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1994 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Số A đường B, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Số H đường L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha Nguyễn H (đã chết) và mẹ Lâm Mỹ L1 (đã chết); Bị cáo là con út trong gia đình có hai chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 26-12-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 26-12-2023, tại khu vực trước số nhà H đường L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Nguyễn Mỹ L đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra, L khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ đầu năm 2023 cho đến nay. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày

26-12-2023, L gặp một người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân lai lịch), cùng bạn trai của N tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) và một người thanh niên nữa nhưng L không biết tên tại trước khách sạn X ở số H đường P, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại đây, L hỏi mua ma túy đá của N với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thì N đồng ý bán ma túy cho L, N dẫn L lên lầu 5 của khách sạn X giao cho L (một) gói ma túy đá, do lúc đó L chỉ còn có 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nên L đưa cho N số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và nợ lại số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Khi L cầm gói ma túy đá đi về thì người bạn của N (L không biết tên) đến đưa cho L thêm một gói ma túy đá nữa. L cầm 02 (hai) gói ma túy đá mang về nhà nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 26-12-2023, L mang 02 (hai) gói ma túy đá về đến khu vực trước số nhà H đường L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Công an P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phát hiện bắt quả tang L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng tang vật là 02 (hai) gói ma túy đá. Công an tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định (Bút lục điều tra số 38-52).

Lời khai của L phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Bùi Tuấn K.

Tại Bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS-MT, ngày 31-12-2023 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng dán kín phía trên có hình dấu của Công an P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Trung tá Nguyễn Thế H1, Đặng Văn D, Bùi Tuấn K, Nguyễn Mỹ L, gửi đến giám định có khối lượng 0,4641 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

* Lực lượng chức năng đã thu giữ vật chứng vụ án gồm: 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng dán kín, qua giám định có khối lượng 0,4641 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine;

Vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 16-4-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Mỹ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo L, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê thành k khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm

sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26-12-2023, tại khu vực trước số nhà H đường L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Mỹ L đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,4641 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo L đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất bị nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng bị cáo đã bất chấp để tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo L nhận thức rõ tàng trữ ma túy để sử dụng không những gây tác hại vô cùng nghiêm trọng đến sức khỏe của bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng không rèn luyện, lao động kiếm sống để làm người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt phù hợp, đủ mức răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon chứa chất kết tinh không màu, trong suốt qua giám định có khối lượng là 0,4641 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định tại Phòng K1 Công an tỉnh B. Sau giám định, Phòng K1 Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 74 ngày 31-12-2023, là tang vật vụ án.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên N, T1 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Mỹ L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mỹ L 15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-12-2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy niêm phong 01 phong bì niêm phong số 74 ngày 31-12-2023.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 166/BB.CCTHADS ngày 17-4-2024.

3. Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng

